

SỞ Y TẾ HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN LÃM
Số: 161/TTr-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Trần Lâm, ngày 28 tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v phê duyệt danh sách đăng ký người hành nghề
tại Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm

Kính gửi: Sở Y tế Hưng Yên

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Trần Lâm trình Sở Y tế đăng tải danh sách người hành nghề tại Bệnh viện. *(có danh sách kèm theo)*

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH./.



Mai Thị Thúy Hằng

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN LÃM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN LÃM
2. Địa chỉ: Số 355 đường Trần Lâm, Phường Trần Lâm, Tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
1	Mai Thị Thúy Hằng	000597/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Giám đốc	Không
2	Bùi Thanh Sơn	000603/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội soi tiêu hóa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Giám Đốc	Phòng khám nội tổng hợp Phúc Sơn từ 17h30-20h từ Thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7, Chủ Nhật từ 7h-20h
3	Trần Thị Nguyệt	000602/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Giám Đốc	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
4	Nguyễn Duy Dẫn	002161/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Giám Đốc	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
5	Bùi Thị Thanh Hương	000605/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, điện não đồ	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ. Trưởng Khoa KB	Không
6	Nguyễn Thị Sinh	007717/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội Khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ, Phó khoa KB	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
7	Đặng Ngọc Thành	000614/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa KB	Không
8	Trần Thị Tú Anh	000612/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Xét nghiệm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ -Khoa KB	Không
9	Phạm Thị Phương Chi	008110/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - Khoa KB	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
10	Vũ Hoàng Khôi	000610/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa KB	Không
11	Phạm Đình Hà	000751/TB-GPHN	Chuyên khoa nội khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bs Khoa Khám Bệnh	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
12	Đỗ Thị Hằng	000642/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
13	Đào Thị Lan Hương	000652/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
14	Trương Thị Phương Thảo	007624/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
15	Bùi Thị Hà	000670/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
16	Khổng Thị Bích Thảo	000688/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng - khoa KB	Không
17	Nguyễn Thị Huyền	000669/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
18	Đoàn Thị Răm	0003036/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
19	Trần Thanh Loan	000663/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
20	Nguyễn Thị Hồi	000647/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
21	Trần Thu Hiền	000672/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
22	Chu Thị Lụa	000683/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
23	Bùi Kiều Trang	008467/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
24	Vũ Thị Tuyết	000644/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
25	Hoàng Yến	006336/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
26	Nguyễn Quang Trường	000309/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa KB	Không
27	Trần Thị Bích	007217/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
28	Đoàn Thị Linh	009973/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KB	Không
29	Hà Xuân Trường	000608/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ -Trưởng khoa HSCC	Không
30	Nguyễn Thị Hằng	0003193/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng - khoa HSCC	Không
31	Vũ Thị Hường	000660/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
32	Nguyễn Thị Phương Thanh	000661/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
33	Đoàn Thanh Hải	009651/TB-CCHN	Theo TT số 26/2015//TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
34	Trần Thị Thục Anh	000693/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - khoa HSCC	Không
35	Bùi Thị Hương	0005449/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ- Khoa NTH - Trưởng khoa	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
36	Trần Ngọc Tiến	000301/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ-Khoa NTH	Không
37	Phạm Thị Hồng Nhung	000640/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
38	Vũ Thị Vẻ	000646/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
39	Phạm Thị Mai	000368/TB-GPHN	Phạm vi hành nghề Điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
40	Phạm Thị Mơ	000673/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- Khoa NTH	Không
41	Triệu Thị Minh	000685/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
42	Nguyễn Thị Hà	0005447/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
43	Nguyễn Phương Linh	0006280/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00. (8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - Khoa NTH	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
44	Nguyễn Thị Nhung	000678/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
45	Đỗ Thị Thùy Lương	005533/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
46	Bùi Trung Dũng	006649/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTH	Không
47	Lê Thị Tuyết	000606/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim, gây mê hồi sức	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ -Trưởng khoa NTM	Không
48	Ngô Thị Lụa	000627/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, đọc điện tim	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ -Phó khoa NTM	Không
49	Trần Thị Thanh Hoa	009220/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ -Khoa NTM	Không
50	Phạm Thị Thảo	000686/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng-Khoa NTM	Không
41	Lê Thị Tuyết	006518/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
52	Đặng Diệu Linh	005910/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
53	Phạm Thị Thúy Hạnh	000657/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
54	Vũ Thị Bình	0005475/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
55	Trần Thị Vân	005754/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
56	Tô Thị Kiều Chinh	0005448/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NTM	Không
57	Đặng Gia Mạnh	000611/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ-Phó khoa YHCT-PHCN	Không
58	Nguyễn Bá Cường	0005300/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa YHCT-PHCN	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ, ngày tết

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
59	Hoàng Thùy Linh	006330/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền _ PHCN	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ ,Phó khoa YHCT-PHCN	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
60	Đinh Văn Lợi	006277/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa YHCT-PHCN	Phòng khám chuyên khoa YHCT Bác sĩ Lợi từ 17h30- 21h từ Thứ 2 đến Thứ 6. Thứ T7- Chủ Nhật từ 7h- 20h
61	Đoàn Thị Hồng Nhung	006748/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ YHCT- Khoa YHCT- PHCN	Không
62	Bùi Thị Quyên	000632/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT-PHCN	Không
63	Nguyễn Thị Bích Thủy	000633/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
64	Phạm Thị Nga	000659/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
65	Nguyễn Thanh Hà	000679/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
66	Trần Hữu Thảo	000690/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
67	Lê Văn Giang	000691/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
68	Tạ Thị Thu Trang	0005476/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng- Phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT- PHCN	Không
69	Lê Thị Thúy	0005301/TB-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	kỹ thuật viên PHCN- Khoa YHCT-PHCN	Không
70	Hoàng Thị Hà	000626/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nhi, Đọc điện tim	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ-Trưởng khoa Nhi	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
71	Phạm Thị Hồng Xuân	000643/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
72	Nguyễn Thị Lệ	000645/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
73	Nguyễn Thị Thảo	000649/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
74	Phạm Thu Hiền	000653/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng-Khoa NHI	Không
75	Đặng Thị Yến	000692/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
76	Đặng Thu Huyền	006329/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
77	Nguyễn Ngọc Anh	0005485/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
78	Nguyễn Thị Tinh	000676/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
79	Lê Thanh Thư	009338/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng-Khoa NHI	Không
80	Phạm Tiến Sỹ	000615/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Trưởng khoa Ngoại TH	Phòng khám chuyên khoa Ngoại DR.Tiến Sỹ từ 11h30-13h,17h30-20h từ Thứ 2 đến thứ 6
81	Phạm Đức Hạnh	000631/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - khoa Ngoại TH	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ, ngày tết
82	Trần Văn Phiêm	0005282/TB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức, Khám Nhi	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa Ngoại TH	Bệnh viện đa khoa tư nhân Lâm Hoa từ 12h-13h, 17h30-20h từ Thứ 2 đến thứ 6.Thứ 7, Chủ nhật

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
83	Nguyễn Trần Minh Đức	000874/TB-GPHN	Chuyên khoa ngoại khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa Ngoại TH	Không
84	Hoàng Trung Thành	009126/TB_CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa Ngoại TH	Không
85	Nguyễn Thị Miên	000698/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng - khoa Ngoại TH	Không
86	Đặng Anh Tuấn	007302/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
87	Hà Thị Thoa	000651/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
88	Phạm Thị Thu Hiền	009502/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
89	Phạm Thị Thu Trang	000696/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
90	Ngô Thị Kim Nhâm	000697/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
91	Nguyễn Thiên Mạnh	005751/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
92	Bùi Trà My	000691/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày)	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
93	Phạm Duy Thắng	0005452/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa Ngoại TH	Không
94	Phạm Tuấn Anh	007926/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, sản khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
95	Trần Thị Kim Liên	000983/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - Khoa Phụ Sản	Không
96	Phạm Đình Đức Anh	008731/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - Khoa Phụ Sản	Không
97	Nguyễn Thị Minh Phương	000703/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không
98	Nguyễn Thị Thúy Hòa	000704/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không
99	Phạm Thị Huyền	000705/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không
100	Nguyễn Thị Thịnh	000377/TB-GPHN	Phạm vi hành nghề Hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nữ hộ sinh- Khoa Phụ Sản	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
101	Trần Anh Việt	000628/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Trưởng khoa 3CK	Nha Khoa Đức Việt Từ Thứ 2 đến Thứ 6 từ 17h30-20h, Thứ 7, chủ nhật , ngày nghỉ, ngày Lễ từ 7h-20h
102	Lê Văn Tiến	000625/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng, Nội soi TMH	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ- Phó Trưởng khoa 3CK	Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Sơn từ 12h-13h, 17h40-20h từ Thứ 2 đến thứ 6, Thứ 7, Chủ nhật
103	Phan Thị Huyền Trang	0005314/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa 3CK	Phòng Khám Dr Trang Tiến từ 11h30-13h, từ 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ Nhật
104	Hà Mai Linh	002816/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa 3CK	Không
105	Nguyễn Thị Hương Mai	008314/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa 3CK	Không
106	Nguyễn Thị Bích Ngọc	000675/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- Khoa 3CK	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
107	Phạm Thị Huyền	000648/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
108	Nguyễn Thị Liên	000650/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
109	Nguyễn Thị Huệ	000662/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
110	Nguyễn Thị Mến	000677/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
111	Bùi Thị Huyền	000695/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
112	Phạm Thị Hằng	005555/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
113	Đỗ Thị Hương	000637/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
114	Đỗ Thị Phượng	0003194/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa 3CK	Không
115	Vũ Mạnh Quỳnh	009177/TB-CCHN	Khám chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa CDHA	Không
116	Nguyễn Thị Bình	009089/TB-CCHN	Khám chuyên ngành đa khoa, Chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Khoa CDHA Bác sỹ - Khoa CDHA	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 17h40-19h từ Thứ 2 đến thứ 6, từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ , ngày tết
117	Long Giang	006353/TB-CCHN	Khám chuyên ngành đa khoa, siêu âm, X-Quang	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ - khoa CDHA	Phòng khám đa khoa Quỳnh Phụ từ 7h-11h; 13h30-17h30 thứ 7 và chủ nhật
118	Phí Thị Hồng	005580/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường tại cộng đồng theo thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-byt_BNV ngày 27/5/2015, Siêu âm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sỹ - Khoa CDHA	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
119	Đào Tiến Chinh	000638/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên hình ảnh- Khoa CDHA	Không
120	Hà Thị Nhung	000654/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
121	Đỗ Thị Thanh Huyền	000369/TB-GPHN	Phạm vi hoạt động điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng- Khoa CDHA	Không
122	Phạm Thị Hải Yến	000689/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
123	Nguyễn Thị Hằng	000367/TB-GPHN	Phạm vi hoạt động điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
124	Hoàng Thị Vân Anh	006545/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
125	Nguyễn Hữu Nam	000639/TB-CCHN	Theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT, ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng- Khoa CDHA	Không
126	Nguyễn Văn Hợp	006410/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên hình ảnh- Khoa CDHA	Không
127	Đinh Thị Hoài Hương	008966/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm- Khoa XN	Không
128	Nguyễn Thị Vín	000709/TB-CCHN	Theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 01/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm- Khoa XN	Không
129	Trần Mạnh Thắng	000710/TB-CCHN	Theo Thông tư số 23/2009/TT-BYT, ngày 01/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức kỹ thuật y học	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Cử nhân XN- Khoa XN	Không
130	Đỗ Thị Quý	0003195/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật Xét nghiệm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó khoa-Khoa XN	Phòng khám đa khoa Anh Vinh từ 7h-11h30; 13h30-19h Thứ 7 và Chủ Nhật, ngày lễ, ngày tết

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
131	Trần Thị Minh	0005302/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm-Khoa XN	Không
132	Nguyễn Thị Thúy	006126/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm-Khoa XN	Không
133	Nguyễn Ngọc Đức	010702/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	KTV xét nghiệm-Khoa XN	Không
134	Hoàng Thị Bình	000600/TB-CCHN	Khám Bệnh chữa bệnh Nội Khoa	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Trưởng Phòng TCHC	Không
135	Lê Viết Nam	005752/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nhân viên-PPhòng TCHC	Không
136	Đinh Thị Châu Quỳnh	000701/TB-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Nhân viên-PPhòng TCHC	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
137	Bùi Thanh Lịch	000030/TB-GPHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó trưởng Phòng KHTH	Không
138	Trương Thị Thắm	000694/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện	Không
139	Nguyễn Thị Phương Thúy	000370/TB-GPHN	Phạm vi hành nghề Hộ sinh	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó phòng Điều dưỡng	Không
140	Nguyễn Thị Hạnh	000658/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng - phòng Điều dưỡng	Không
141	Trần Minh Phong	000667/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Phó Trưởng khoa KSNK	Không
142	Phạm Thị Hồng Quyên	000682/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè:6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng trưởng-khoa KSNK	Không

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
143	Nguyễn Thị Huyền	000699/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KSNK	Không
144	Khiếu Thị Thanh Tâm	005532/TB-CCHN	Theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV, ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: 7h00- 11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30- 11h; 13h30-17h00.(8h/ ngày) Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng khoa KSNK	Không

Trần Lâm, ngày 28 tháng 7 năm 2025

Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Mai Thị Thúy Hằng